

Họ và tên: Lớp 1A....

BÀI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM HỌC

Năm học: 2013 - 2014

Kiến thức ngữ âm - Lớp 1 - CGD

Thời gian: 20 phút

<u>Điểm</u>	<u>Lời phê của cô giáo</u>

1. Đọc đoạn văn sau:

CHÙA MỘT CỘT

Chùa có hình dáng đoá sen đang nở. Cột là cành hoa, các mái là cánh hoa. Chùa Một Cột như một đoá sen lớn, vươn thẳng từ mặt hồ xanh rờn, có bồn hoa bao quanh.

Đến thăm Chùa Một Cột, ta thấy khoan khoái, tâm hồn nhẹ nhàng, thanh thản.

2. Em hãy tìm tiếng và đưa vào các mô hình:

Câu 1. Tiếng chứa vần chỉ có âm chính:

--	--	--	--

Câu 2. Tiếng chứa vần có âm đệm và âm chính:

--	--	--	--

Câu 3. Tiếng chứa vần có âm chính và âm cuối:

--	--	--	--

Câu 4. Tiếng chứa vần có đủ âm đệm, âm chính và âm cuối:

--	--	--	--

Câu 5. Tiếng chứa vần có nguyên âm đôi:

--	--	--	--

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM HỌC

Năm học: 2013-2014

Kiến thức ngữ âm lớp 1 – Công nghệ giáo dục

Kiểm tra kiến thức và năng lực phân tích ngữ âm (10 điểm)

Câu	Đáp án	Thang điểm
1	chùa, có, nở, là, như, từ, hồ, ta	2
2	hoa, dóa.	2
3	hình, dáng, sen, đang, cột, cạnh, các, mái, cánh, một, sen, lớn, vườn, thẳng, mặt, xanh, ròn, bòn, bao, đến, thăm, một, cột, thấy, tâm, hồn, nhàng, thanh, thân.	2
4	khoan, khoái, quanh.	2
5	chùa, vườn	2

Họ và tên: Lớp 1A.....

ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM HỌC

Năm học: 2013 – 2014

Kĩ năng đọc – Lớp 1 – Công nghệ giáo dục

Điểm	Lời phê của cô giáo

Bài đọc 1

SÔNG HƯƠNG NÚI NGỰ

Nói đến Huế, ta nghĩ ngay đến cảnh đẹp của sông Hương núi Ngự. Sông Hương chảy lững lờ, giữa hai thành phố Huế, càng làm tăng thêm vẻ diễm lệ của đất Kinh thành.

Họ và tên: Lớp 1A.....

ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM HỌC

Năm học: 2013 – 2014

Kĩ năng đọc – Lớp 1 – Công nghệ giáo dục

Điểm	Lời phê của cô giáo

Bài đọc 2

SÔNG HƯƠNG NÚI NGỰ

...Tiếng hò cất lên trong đêm khi trầm, khi bổng lắng sâu vào lòng người. Sông Hương không rộng, không dài nhưng quả là đẹp. Núi Ngự không cao không to mà xinh xắn quyến rũ lạ kì.

Họ và tên: Lớp 1A.....

ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM HỌC

Năm học: 2013 – 2014

Kĩ năng đọc – Lớp 1 – Công nghệ giáo dục

Điểm	Lời phê của cô giáo

Bài đọc 3

SÔNG HƯƠNG NÚI NGỰ

...Trên núi có rừng thông, suốt ngày gió thổi vi vu. Những ngày hè, thường có nhiều người lên đây hóng mát họ ngả mình trên thảm cỏ xanh, đọc sách, đọc truyện hoặc ngồi tâm sự dưới gốc cây.

Họ và tên: Lớp 1A.....

BÀI KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM HỌC

Năm học: 2013 - 2014

Môn: Tiếng Việt 1 – Công nghệ giáo dục

Phần kĩ năng đọc hiểu

Điểm	Lời phê của cô giáo

I. Đọc bài sau:

SƯ TỬ VÀ CHUỘT NHẮT

Sư Tử đang ngon giấc, Chuột Nhắt bò lên đầu Sư Tử, làm Sư Tử tỉnh giấc.

Sư Tử vươn vai, bàn chân to tướng chẳng may đè lên Chuột Nhắt.

- Xin Đức Vua tha chết cho kẻ hạ thần này. Sau này, biết đâu hạ thần sẽ có dịp giúp được gì cho Đức Vua.

Sư Tử không nhin được cười, vung chân lên. Chuột Nhắt chạy thoát.

Ít lâu sau, Sư Tử mắc lưới thợ săn. Chuột Nhắt chạy đến cắn đứt lưới, giải thoát cho vị chúa tể.

Thế đấy, bạn nhỏ biết đâu lại là bạn tuyệt vời !

Theo Truyện ngụ ngôn Ê-dốp

II. Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

1. Chuột Nhắt làm gì khiến Sư Tử tỉnh giấc ?

- a. Chuột Nhắt bò vào chân Sư Tử khiến Sư Tử tỉnh giấc.
- b. Chuột Nhắt bò lên đầu Sư Tử khiến Sư Tử tỉnh giấc.
- c. Chuột Nhắt bò qua mình Sư Tử khiến Sư Tử tỉnh giấc.

2. Chuột Nhắt đã làm gì lúc Sư Tử bị mắc lưới ?

- a. Chuột Nhắt bỏ mặc vị chúa tể khi bị mắc lưới.
- b. Chuột Nhắt van xin thợ săn tha chết cho vị chúa tể.
- c. Chuột Nhắt cắn đứt lưới giải thoát cho vị chúa tể.

Họ và tên: Lớp 1A.....

BÀI KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM HỌC

Năm học: 2013 - 2014

Môn: Tiếng Việt 1 – CGD

Phần kĩ năng đọc hiểu

Điểm	Lời phê của cô giáo

I. Đọc bài sau:

CHIẾN THẮNG BẠCH ĐẰNG

Cách đây hơn một ngàn năm, Ngô Quyền cho chôn cọc nhọn dưới đáy sông Bạch Đằng. Chờ thủy triều lên, Ông nhử thuyền giặc vào trận địa ngầm, đến lúc nước rút mạnh, Ông phản công. Hàng trăm thuyền giặc đâm phải cọc nhọn bị đắm, quân chết quá nửa, các tướng đều bỏ mạng. Chiến thắng Bạch Đằng đã chấm dứt một ngàn năm bị phương Bắc đô hộ, mở ra thời kì độc lập của nước ta.

II. Khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng:

1. Chiến thắng Bạch Đằng cách đây bao nhiêu năm?

- a. Hơn một ngàn năm.
- b. Hơn một trăm năm.
- c. Hơn mười năm.

2. Ngô Quyền cho đóng cọc nhọn ở đâu?

- a. Ngô Quyền cho chôn cọc nhọn dưới đáy sông Hồng.
- b. Ngô Quyền cho chôn cọc nhọn dưới đáy sông Bạch Đằng.
- c. Ngô Quyền cho chôn cọc nhọn dưới đáy sông Hương.

HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ CHO ĐIỂM BÀI KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG

CUỐI NĂM HỌC 2013 - 2014

Môn: Tiếng Việt (đọc)

Kiểm tra đọc: 10 điểm

1. Đọc thành tiếng: 8 điểm

- Học sinh đọc đúng lưu loát toàn bài., rõ ràng (đúng tiếng, ngắt nghỉ đúng câu, lưu loát, tốc độ tối thiểu 30 tiếng/phút): **8 điểm**
- Mỗi lỗi đọc sai, đọc thừa, đọc thiếu hoặc không đọc được (dừng lại quá 5 giây/ từ ngữ): **trừ 0,25 điểm.**

2. Đọc hiểu: 2 điểm

Trả lời đúng các câu hỏi về nội dung bài đọc: **2 điểm**, mỗi câu 1 điểm

Đáp án:

Bài: Chiến thắng Bạch Đằng

Câu 1: a

Câu 2: b

Họ và tên: Lớp 1A.....

BÀI KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM HỌC

Năm học: 2013 - 2014

Môn: Tiếng Việt (viết) lớp 1 – Công nghệ giáo dục

Bài tập chính tả

Điểm	Lời phê của cô giáo

1. Nghe - viết bài văn sau:

ĐÌNH BỘ LĨNH

Thuở nhỏ, cậu bé Đình Bộ Lĩnh rủ trẻ chăn trâu trong làng tập trận giả. Cậu được các bạn tôn làm tướng. Cậu lấy bông lau làm cờ, đánh trận nào thắng trận nấy.

2. Bài tập chính tả:

- Điền vào chỗ trống d, gi hay r?

Nhà ở xa trường học, để đến lớp đúngờ, nên sáng nào cũng vậy Hoa phảiậy từ sớm tự đánhăng, rửa mặt, ăn sáng rồi theo mẹ đến trường.

Nhờ chăm chỉ rèn luyện cuối năm em đã đạt danh hiệu học sinhoi.

Họ và tên: Lớp 1A.....

BÀI KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM HỌC

Năm học: 2013 - 2014

Môn: Tiếng Việt (viết) lớp 1 – Công nghệ giáo dục

Bài tập chính tả

Điểm	Lời phê của cô giáo

- Điền vào chỗ trống d, gi hay r?

Nhà ở xa trường học, để đến lớp đúngờ, nên sáng nào cũng vậy Hoa phảiây từ sớm tự đánhăng, rửa mặt, ăn sáng rồi theo mẹ đến trường.

Nhờ chăm chỉ rèn luyện cuối năm em đã đạt danh hiệu học sinhỏi.

**CÁCH ĐÁNH GIÁ VÀ CHO ĐIỂM BÀI KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG CUỐI NĂM
HỌC 2013-2014**

Môn Tiếng Việt (viết) – Lớp 1 – Công nghệ giáo dục

Kiểm tra viết (10 điểm)

a, Bài Nghe –viết: 8 điểm

- Viết đúng mẫu chữ, viết đúng chính tả, tốc độ khoảng 30 chữ/ 15 phút **(6 điểm)**
- Viết sai mẫu chữ hoặc sai chính tả mỗi chữ: trừ 0,25 điểm.
- Viết sạch, đẹp, đều nét (2 điểm)
- Viết bẩn, xấu, không đều nét mỗi chữ: trừ 0,2 điểm.

b, Bài tập chính tả: 2 điểm Mỗi chữ điền đúng được 0,5 điểm.

Đáp án:

Nhà ở xa trường học, để đến lớp đúng **giờ**, nên sáng nào cũng vậy Hoa phải **đậy** từ sớm tự đánh **răng**, rửa mặt, ăn sáng rồi theo mẹ đến trường.

Nhờ chăm chỉ rèn luyện cuối năm em đã đạt danh hiệu học sinh **giỏi**.